

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-PT

Ngày: 10/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Tuấn và ông Bùi Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yến - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 12/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn B (*đồng thời là bị hại*) và bị cáo Nguyễn Văn B1 (*đồng thời là bị hại*) do có kháng cáo của Nguyễn Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Bị cáo (*đồng thời là bị hại*) có kháng cáo: Nguyễn Văn B, sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 14, phường C, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị A (đã chết); có vợ là Phan Thị Thu T và 02 người; Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định số 38791 ngày 24/11/2023, Công an phường C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt); Nhân thân: Tại Quyết định số 900 ngày 22/12/2011, UBND thành phố P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi mua khoáng sản (cát đen) không có nguồn gốc hợp pháp (đã nộp phạt); Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bình: Luật sư Nguyễn Trung Dũng – Văn phòng luật sư C&C, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận.

Bị hại (*đồng thời là bị cáo*): Nguyễn Văn B1, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường X, thành phố P; tỉnh Bình Thuận; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 24/12/2023, ông Lương Tấn B2 (sinh năm 1974, trú tại khu phố 1, phường D, thành phố P) dẫn ông Trần Trịnh Tiến T1 (sinh năm 1972, trú tại khu phố 2, phường D, thành phố P) đến khu đất trống thuộc khu phố 2, phường X, thành phố P để xem đất, do ông Bửu biết Nguyễn Văn B có đất bán nên Bửu gọi cho Bình đến chỉ đất để mua. Lúc này, ông Bửu thấy Nguyễn Văn B1 đứng gần đó nên đến hỏi “có đất để bán không” thì B1 trả lời “không có”.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe ô tô biển số 60C-545.58, nhãn hiệu Mitsumishi chở ông Trương Nhật T (sinh năm 1975, trú tại khu phố 1, phường C, thành phố P) đến để chỉ vị trí đất bán cho ông B2 thì thấy B1, ông B2 và ông T đang đứng giữa đường đi nói chuyện, Bình điều khiển xe ô tô chạy đến gần nơi B1, ông Bửu và ông Thành, rồi B bóp còi xe ô tô liên tục gây ồn ào, B1 quay lại thấy B nên chỉ tay và nói “tao lấy súng bắn chết mày như ba má mày bị người ta bắn chết”. Nghe vậy, B dừng xe, bước xuống xe cãi nhau nói qua lại với B1 thì Bình nhặt 01 cây sắt dài 96cm, hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước (05 x 02)cm của thợ hồ để gần đó, hai tay B cầm cây sắt đánh 01 cái vào người của B1, B1 đưa tay trái lên đỡ, Bình tiếp tục đánh 01 cái nữa, B1 quay người lại thì trúng vào cẳng bàn tay phải, B dơ cây sắt đánh cái thứ 3 thì B1 bỏ chạy về nhà của B1 ở gần đó. Ông T và mọi người đang đứng gần đó chạy đến can ngăn B thì B điều khiển xe ô tô biển số 60C-545.58 chở ông Tiến đi về, trên đường về chạy ngang nhà của B1 thì từ trong nhà B1 cầm 01 cây dao phát cỏ, có lưỡi sắt dài 54cm, cán tre dài 1m37 chạy ra chém 02 nhát, 01 nhát trúng vào kính chắn gió phía trước và 01 nhát trúng vào cửa kính nơi B đang điều khiển xe của xe ô tô biển số 60C-545.58. Chém xe của B xong B1 đi vào nhà đóng cửa công lại.

Khi bị B1 dùng dao phát cỏ chém vào xe ô tô, Bình điều khiển xe bỏ chạy được 01 đoạn thì quay đầu xe ô tô lại chạy đến dừng trước cổng nhà của B1 để nói chuyện với B1 thì B1 mở cửa cổng, trên tay cầm cây 02 chia dài 1m99, mũi sắt dài 45cm, cán gỗ dài 1m54 chạy ra đâm vào cửa kính xe ô tô biển số 60C-545.58 nơi Bình đang ngồi để điều khiển xe, làm hư hỏng cửa kính.

Tang vật thu giữ: 01 cây sắt dài 96cm, hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước (05 x 02)cm; 01 xe ô tô hiệu Mitsubishi, màu đỏ, số máy 4D56-UCCP6598, số khung MMBJRK40BD041763, biển số 60C-545.58 (do Nguyễn Văn B giao nộp. 01 USB hiệu Kingston, màu đen, 16GB, bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 24/12/2023; 01 cây 02 chia dài 1m99, mũi sắt dài 45cm, cán gỗ dài 1m54; 01 cây dao phát cỏ, có lưỡi sắt dài 54cm, cán tre dài 1m37 (do Nguyễn Văn B1 giao nộp).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 199 ngày 02/02/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Thuận xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn B1 tại thời điểm giám định là 8%, cụ thể như sau:

- Chấn thương mặt mu bàn tay trái, gãy xương bàn V bàn tay trái đã được điều trị hiện can xương chưa ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%.

- Đa vết sưng nề bầm tím cánh tay trái, cẳng bàn tay phải hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở để xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 632 ngày 25/7/2024 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Văn B1 như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Chấn thương mặt mu bàn tay trái, gãy xương bàn V bàn tay trái đã được điều trị hiện can xương chưa ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%.

2. Kết luận:

- Do có một tổn thương nên không tách tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Hiện tại không xác định mức độ cố tật”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: Xe ô tô biển số 60C-545.58, nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại TRITON, tỷ lệ còn lại là 40%, tỷ lệ thiệt hại là 2,37%. Giá trị thiệt hại là 6.285.240 đồng.

Xử lý vật chứng:

- 01 cây sắt dài 96cm, hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước (05 x 02)cm; 01 cây 02 chia dài 1m99, mũi sắt dài 45cm, cán gỗ dài 1m54; 01 cây dao phát cỏ, có lưỡi sắt dài 54cm, cán tre dài 1m37. Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

- 01 USB hiệu Kingston, màu đen, 16GB, bên trong có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ việc ngày 24/12/2023, lưu cùng hồ sơ để phục vụ xét xử.

- 01 xe ô tô biển số 60C-545.58, nhãn hiệu Mitsubishi là tài sản của Nguyễn Văn B nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho B.

Về phần dân sự:

- Nguyễn Văn B1 yêu cầu Nguyễn Văn B bồi thường số tiền 146.606.612 đồng.

- Nguyễn Văn B yêu cầu Nguyễn Văn B1 bồi thường số tiền 80.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

- Căn cứ vào: điểm a khoản 01 Điều 134; điểm b, s khoản 01 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào: khoản 01 Điều 178; điểm b, i, s khoản 01 Điều 51, Điều 50, Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B1 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Xử phạt: Phạt Bị cáo Nguyễn Văn B1 phải nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngân sách nhà nước.

***Biện pháp tư pháp:**

- Bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 589, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Bình phải bồi thường cho bị cáo B1 số tiền là 17.085.000đ (Mười bảy triệu không trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

+ Buộc bị cáo B1 phải bồi thường cho bị cáo Bình số tiền là 6.285.240đ (Sáu triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn hai trăm bốn mươi đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.285.240 đồng bị cáo B1 đã nộp để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Bình đã nộp để đảm bảo thi hành án, số tiền thừa còn lại trả lại cho bị cáo Bình.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ và buộc Nguyễn Văn B1 phải bồi thường giá trị thay mới đối với tài sản bị hư hỏng.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, Nguyễn Văn B1 đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn B.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyễn Văn B1 giữ nguyên yêu cầu rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn B; bị cáo Nguyễn Văn B rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 238/2024/HSST ngày 08 tháng 11

năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích”; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của Nguyễn Văn B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Đối với việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn B, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn B bị khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại được quy định tại khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngày 04/3/2024, Nguyễn Văn B1 đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi gây thương tích của Nguyễn Văn B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã có Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 84/QĐ-ĐCSHS ngày 20/3/2024 và Quyết định khởi tố bị can số 286/QĐ-ĐCSHS ngày 23/4/2024 đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tại Bản án số 238/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/3/2025, Nguyễn Văn B1 đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và tại phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Văn B1 vẫn giữ nguyên yêu cầu rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn B, việc rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Văn B là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay cưỡng bức, bị cáo Nguyễn Văn B thống nhất với việc rút yêu cầu khởi tố của Nguyễn Văn B1 đồng thời rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự thì trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ và theo hướng dẫn tại Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao thì “*Trường hợp có kháng cáo, kháng nghị mà tại giai đoạn xét xử phúc thẩm người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu thì Hội đồng xét xử hoặc thẩm phán chủ tọa phiên tòa xét xử theo thủ tục rút gọn căn cứ vào khoản 2 Điều 155 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án*”.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử cần thiết phải hủy bản án và đình chỉ vụ án theo quy định, tuy nhiên do vụ án hình sự đã khởi tố đối với nhiều tội danh và nhiều bị cáo khác nhau vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ hủy một

phần bản án và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích”. Việc hủy một phần bản án và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” là do người đã yêu cầu khởi tố Nguyễn Văn B1 rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa cấp sơ thẩm.

Đối với việc bồi thường dân sự: Mặc dù hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 238/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích”, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B và bị hại Nguyễn Văn B1 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên mức bồi thường như cấp sơ thẩm đã quyết định.

[3] Đối với yêu cầu kháng cáo của Nguyễn Văn B: Do hủy một phần bản án và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” nên kháng cáo của bị cáo về hình phạt không phải xem xét. Đối với việc kháng cáo về bồi thường giá trị thay mới đối với tài sản bị hư hỏng thì tại phiên tòa, Nguyễn Văn B đã rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ phúc thẩm đối với yêu cầu này.

[4] Về án phí: Do đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” và đình chỉ xét xử phúc thẩm nên Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 155 khoản 1 Điều 342, Điều 348 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 238/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về bồi thường giá trị thay mới đối với tài sản bị hư hỏng của Nguyễn Văn B.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 589, Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Bình phải bồi thường cho Nguyễn Văn B1 số tiền là 17.085.000đ (*Mười bảy triệu không trăm tám mươi lăm ngàn đồng*).

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn B1 phải bồi thường cho bị cáo Bình số tiền là 6.285.240đ (*Sáu triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn hai trăm bốn mươi đồng*).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.285.240 đồng bị cáo B1 đã nộp để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Bình đã nộp để đảm bảo thi hành án, Hoàn trả cho Nguyễn Văn B số tiền 2.915.000đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Văn B phải chịu 854.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyễn Văn B1 phải chịu 314.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án có hiệu lực theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/3/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND thành phố Phan Thiết;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Cơ quan CSĐT CA Phan Thiết;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Anh Dũng